HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 362 /BC-HĐND	*Cao Bằng, ngày 02 tháng 12 năm 2021*

BÁO CÁO
Thẩm tra của Ban Pháp chế trình Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, ngày 22/11/2021 và ngày 29/11/2021, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tiến hành họp thẩm tra đối với các báo cáo của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các hồ sơ dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên cơ sở kết quả thẩm tra, Ban Pháp chế báo cáo HĐND tỉnh một số nội dung cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TRÌNH KỲ HỌP

1. Các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh[1] *(Lĩnh vực pháp chế)*

1.1. Công tác Nội vụ

Trên cơ sở báo cáo của UBND tỉnh và của cơ quan chuyên môn, Ban Pháp chế nhận thấy, công tác nội vụ đã được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả: Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026[2] đảm bảo an toàn, đúng quy định của pháp luật, với tỷ lệ cử tri đi bầu cao (đạt 99,62%). Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong bố trí cán bộ, công chức, viên chức dôi dư sau sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Việc giải quyết chế độ chính sách, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua khen thưởng...

---

[1] (1) Báo cáo số 3194/BC-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2022 *(lĩnh vực pháp chế)*; (2) Báo cáo số 3195/BC-UBND ngày 19/11/2021 kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2022 *(lĩnh vực pháp chế)*; (3) Báo cáo số 314/BC-UBND.m ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2021; phương hướng nhiệm vụ năm 2022; (4) Báo cáo số 3180/BC-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; (5) Báo cáo số 3192/BC-UBND ngày 19/11/2021 về tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.

[2]Kết quả: Bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện; bầu được 3.048/3.074 đại biểu HĐND cấp xã (thiếu 26 đại biểu theo quy định).

được thực hiện đảm bảo đúng quy định[3], kịp thời phục vụ các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Tuy nhiên, báo cáo chưa có nội dung đánh giá về công tác cải cách hành chính, một lĩnh vực lớn trong công tác nội vụ, đề nghị UBND tỉnh bổ sung, trong đó cần đánh giá cụ thể kết quả công tác cải cách hành chính trong thời gian qua[4], chỉ ra mặt được, những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân trong quá trình tổ chức thực hiện để có giải pháp thực hiện hiệu quả trong năm 2022; đồng thời tiếp tục quan tâm một số nội dung như sau:

- Tăng cường chỉ đạo rà soát thủ tục hành chính, đơn giản hóa tối đa quy trình, thời gian, thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Đánh giá việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh, nhất là kết quả việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư sau sáp nhập các đơn vị hành chính; đồng thời, đánh giá kết quả việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở xóm, tổ dân phố; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Quan tâm giải quyết và chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành chuyên môn khẩn trương thực hiện các kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh liên quan đến việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã và sáp nhập xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tại Báo cáo số 274/BC-HĐND ngày 06/10/2021.

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức thiếu trách nhiệm, để chậm trễ, tồn đọng trong thực thi nhiệm vụ công vụ.

---

[3] Giải quyết các chính sách tinh giản biên chế cho 271 đối tượng; thực hiện tuyển dụng đối với 122 công chức và 714 viên chức; quyết định luân chuyển, điều động đối với 263 trường hợp theo phân cấp; tổ chức 23 lớp bồi dưỡng về kỹ năng, ngoại ngữ, nghiệp vụ văn thư lưu trữ...cho 1.178 cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh (*Nguồn: Báo cáo số 2785/BC-SNV ngày 19/11/2021 của Sở Nội vụ*).

Khen thưởng cấp tỉnh cho 765 tập thể và 861 cá nhân (trong đó, người trực tiếp lao động là 385/861, đạt tỷ lệ 44,71%); trình khen thưởng cấp Nhà nước cho 10 tập thể và 19 cá nhân; tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" cho 565 cá nhân. Tổ chức thành công Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Cao Bằng lần thứ V, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

[4] Qua theo dõi, Ban Pháp chế thấy rằng: Công tác cải cách hành chính của tỉnh thời gian qua tuy được chú trọng, chỉ số cải cách hành chính (Par-index) của tỉnh được cải thiện, tăng cả về chỉ số và thứ bậc so với cùng kỳ năm 2019, nhưng các chỉ số về Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) giảm 04 bậc *(trong đó, chỉ số thành phần về nội dung quản trị điện tử và cung ứng dịch vụ công đạt mức thấp nhất cả nước)*; chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) giảm 02 bậc và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tuy giữ nguyên về xếp hạng, nhưng giảm 1,49% điểm số so với năm 2019.

1.2. Công tác Quốc phòng - an ninh; phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

Trong năm 2021, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương và các lực lượng chức năng tập trung cao độ cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường công tác kiểm soát xuất, nhập cảnh; chủ động nắm chắc tình hình trên tuyến biên giới, nội địa, tình hình an ninh dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn...không để hình thành điểm nóng về an ninh trật tự; chỉ đạo tổ chức thành công công tác diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2021; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, góp phần giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm về trật tự xã hội có chuyển biến tích cực: Số vụ phạm pháp hình sự về trật tự an toàn xã hội, tình hình tai nạn giao thông, phòng, chống cháy, nổ giảm so với cùng kỳ năm 2020[5]. Công tác điều tra, khám phá án hình sự đạt kết quả đáng ghi nhận[6], khám phá 100% các vụ án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng. Việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố được thực hiện thường xuyên, kịp thời, đạt tỷ lệ cao[7]. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trên tất cả các lĩnh vực được đẩy mạnh[8].

Tuy nhiên, qua số liệu thống kê từ báo cáo của UBND tỉnh, báo cáo của các ngành chức năng cho thấy tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh thời gian qua còn diễn biến phức tạp, một số loại tội phạm và vi phạm gia tăng so với cùng kỳ năm 2020 như tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, môi trường và tội phạm về ma túy[9]. Đặc biệt, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về xuất nhập cảnh tăng đột biến[10]. Hoạt động của một số hội, nhóm liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo[11], nhất là hoạt động tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình còn diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị. Hoạt động của các tổ chức "tín dụng đen" gắn với đòi nợ thuê, cưỡng đoạt tài sản ...chưa được kiểm soát hiệu quả. Tình hình vi phạm pháp luật về an

---

[5] Năm 2021: Xảy ra 314 vụ phạm pháp hình sự, giảm 7,4%; tình hình tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí (*giảm 17,5% về số vụ, 17,65% số người chết và 9,52% số người bị thương*); số vụ cháy, nổ giảm 25% so với cùng kỳ năm 2020.

[6] Cơ quan điều tra các cấp đã điều tra, khám phá được 144/150 vụ, đạt tỷ lệ 96%.

[7] Đã giải quyết 568/618 tin, đạt tỷ lệ 91,9%.

[8] Trong kỳ, toàn tỉnh đã xử phạt 15.360 vụ vi phạm hành chính *(tăng 3.799 vụ = 32,9% so với cùng kỳ năm 2020)*; ban hành 27.410 quyết định xử phạt vi phạm hành chính *(tăng 15.414 quyết định = 128,5% so với cùng kỳ năm 2020);* tổng số tiền phạt thu được trên 63,085 tỷ đồng *(tăng trên 42,238 tỷ đồng = 217,8% so với cùng kỳ năm 2020)* và số tiền thu từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu trên 5,158 tỷ đồng.

[9] Đã phát hiện, điều tra, xử lý: 529 vụ/546 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, tăng 231 vụ = 77,5%; 138 vụ/174 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật về môi trường, tăng 35 vụ = 343,3%; 359 vụ/522 đối tượng phạm tội ma túy, tăng 85 vụ = 34% so với cùng kỳ năm 2020.

[10] Trong 10 tháng đầu năm 2021, số vụ án thụ lý liên quan đến việc xuất, nhập cảnh trái phép là 351 vụ/777 bị can, trong đó khởi tố mới là 75 vụ/143 bị can, tăng gấp hơn 8 lần so với cùng kỳ năm 2020 *(Báo cáo số 2704/BC-VKSCB ngày 11/11/2021 của VKSND tỉnh)*.

[11] Trong năm đã phát hiện 16 vụ/16 đối tượng phát tán 354 tài liệu, đồ vật liên quan đến Pháp luân công.

ninh thông tin trên không gian mạng còn tiềm ẩn nhiều yếu tố làm phát sinh các loại tội phạm, đáng lưu ý, đã xuất hiện một số hình thức cho vay qua ứng dụng công nghệ cao (vay tiền online, qua app) thủ tục đơn giản nhưng lãi suất rất cao, đồng thời người cho vay có hành vi "khủng bố" tinh thần khách vay, người thân của họ để thu hồi nợ đang gây nhiều hệ lụy trong xã hội;

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với phương hướng, nhiệm vụ mà UBND tỉnh đã đề ra trong năm 2022, đồng thời đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo một số vấn đề sau:

- Đánh giá rõ thêm về tình hình công tác tuyển quân; những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật thời gian qua;

- Làm rõ nguyên nhân vì sao trong thời điểm cả nước và toàn tỉnh siết chặt quản lý để phòng, chống dịch bệnh Covid -19; công tác tuần tra, kiểm soát được tăng cường nhưng số lượng người xuất, nhập cảnh trái phép, số vụ án liên quan đến xuất nhập cảnh lại tăng cao[12], từ đó có giải pháp xử lý có hiệu quả; đồng thời chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp, kiểm soát chặt chẽ việc đăng ký tạm trú, tạm vắng và siết chặt quản lý đối với người từ địa phương khác đến địa bàn tỉnh để đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 có hiệu quả;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, phòng ngừa trong lĩnh vực an ninh tôn giáo, dân tộc, an ninh mạng; có giải pháp đấu tranh tích cực, hiệu quả đối với hoạt động của các tổ chức "tín dụng đen" trên địa bàn.

1.3. Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng

Công tác thanh tra, kiểm tra được quan tâm thực hiện; việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra được đẩy mạnh và đạt được những kết quả nhất định[13]. Công tác phòng, chống tham nhũng có chuyển biến tích cực[14]; công tác phát hiện, xử lý tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị được chỉ đạo kịp thời[15]; việc kê

---

[12] Trong năm, đã tiếp nhận 4.807 công dân Việt Nam bị các lực lượng chức năng Trung Quốc bắt giữ, trao trả trở về *(tăng 172%);* tổng số vụ án thụ lý liến quan đến việc xuất nhập cảnh trái phép tăng gấp hơn 8 lần so với cùng kỳ năm 2020.

[13] Trong kỳ đã triển khai thực hiện 07 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch, qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế và kiến nghị thu hồi với tổng số tiền 2.782, 52 triệu đồng; đã thu hồi được 565,36 triệu đồng. Đôn đốc thực kiện các Kết luận thanh tra đã công bố, thu hồi được số tiền nợ đọng là 201,978 triệu đồng.

[14] Thực hiện kiểm tra 95 cơ quan, đơn vị về các quy định về công khai, minh bạch, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm như mua sắm công, quản lý đầu tư xây dựng, việc sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ; sử dụng ngân sách, tài sản Nhà nước; công tác cán bộ; giải quyết TTHC...Qua kiểm tra chưa phát hiện sai phạm. Tiến hành 85 cuộc kiểm tra về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ, qua kiểm tra chưa phát hiện cơ quan, đon vị có vi phạm đến mức phải xử lý trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch và tiến hành chuyển đổi được 539 vị trí công tác đối với CBCCVC nhằm phòng ngừa tham nhũng. Tiếp nhận và xử lý 344/457 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp thông qua Hệ thống kết nối Người dân và Chính quyền tỉnh.

[15] Phát hiện và các cơ quan chức năng đã tiến hành khởi tố, điều tra đối với 08 vụ/39 đối tượng tham nhũng, với tổng số tiền, tải sản tham nhũng được phát hiện là 2.429,744 triệu đồng. Kết quả, đã thu hồi được 2.147,841 triệu đồng.

khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai được các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện đảm bảo theo quy định[16].

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh phòng, chống tham nhũng vẫn còn một số hạn chế:

- Việc kê khai tài sản, thu nhập của những người thuộc diện phải kê khai chủ yếu còn mang tính hình thức, nhiều trường hợp kê khai không đầy đủ, thiếu trung thực nhưng chưa có cơ chế kiểm tra thực tế tài sản sau kê khai, cũng như biện pháp giải quyết có hiệu quả;

- Kết quả xử lý, thu hồi tài sản phát hiện tham nhũng đạt thấp[17]; công tác phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm tra và tự kiểm tra trong nội bộ của các cơ quan, đơn vị còn hạn chế;

- Phần nội dung đánh giá về công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng trong Báo cáo số 3194/BC-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh chưa khái quát được các mặt công tác mà ngành Thanh tra đã triển khai thực hiện trong năm qua, số liệu minh họa cho các đánh giá chưa đầy đủ, chính xác, một số nội dung chưa có số liệu.

Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm như: quản lý đất đai, tài chính - ngân sách, quản lý trật tự xây dựng, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp; thường xuyên thực hiện rà soát, đôn đốc thu hồi tài sản tham nhũng sau khi có Kết luận thanh tra; có giải pháp xử lý hiệu quả các tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát, kê khai tài sản, thu nhập của đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên theo quy định.

Ban Pháp chế nhất trí với nội dung phương hướng, nhiệm vụ công tác trong năm 2022 mà báo cáo đã đề ra.

1.4. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện và đạt kết quả nhất định: Tổ chức tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân định kỳ[18], trong đó chú trọng tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giải thích, hướng dẫn cho người dân; việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân cơ bản đúng theo quy định.

---

[16] Có 46/46 cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập, đạt tỷ lệ 100%. Số người đã kê khai tài sản, thu nhập là 6.506/ 6.511 người phải kê khai, đạt tỷ lệ 99,92% (*05 chưa thực hiện kê khai có lý do chính đáng: 03 người đang điều trị bệnh hiểm nghèo, 02 người đang đi học*).

[17] Đã thu hồi được 565,36 triệu đồng/2.782,52 triệu đồng, đạt tỷ lệ 20,3%.

[18] Trong năm 2021, các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh đã tiếp công dân được 1.906 lượt/1.959 người (giảm 22,5% so với cùng kỳ năm 2020).

Tuy nhiên, qua theo dõi Ban Pháp chế nhận thấy công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo còn một số hạn chế: Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đạt thấp so với cùng kỳ năm 2020[19]; công tác tiếp nhận đơn, tổng hợp và xử lý đơn thư ở một số cơ quan, đơn vị, nhất là ở cơ sở chưa đảm bảo quy định; việc giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ còn chậm; công tác phối hợp giải quyết khiếu nại giữa các cơ quan chuyên môn với nhau và với các huyện, thành phố có lúc, có nơi còn chưa được chặt chẽ.

Trong năm 2022, Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

- Khẩn trương giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác tiếp dân, tiếp nhận, tổng hợp và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân đối với chính quyền cấp xã để kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn thực hiện đảm bảo đúng quy định;

- Tích cực đôn đốc, chỉ đạo các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương xem xét, giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở, tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại và kết luận tố cáo đã có hiệu lực.

1.5. Công tác ngoại vụ, tư pháp

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp, công tác quản lý nhà nước về các hoạt động đối ngoại được chỉ đạo thực hiện đảm bảo và đạt kết quả: Tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến Chương trình gặp gỡ đầu xuân giữa các Bí thư Tỉnh ủy và Hội nghị lần thứ 12 Ủy ban Công tác liên hợp giữa các tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Hà Giang (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây (Trung Quốc); công tác phối hợp với Trung Quốc trong phòng chống dịch bệnh Covid- 19, ngăn chặn chuỗi lây lan qua biên giới được thực hiện có hiệu quả, duy trì an ninh và ổn định khu vực biên giới, góp phần củng cố, giữ vững quốc phòng an ninh và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Công tác tư pháp được triển khai đồng bộ và có chuyển biến tích cực: Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cơ bản được thực hiện tốt; công tác theo dõi thi hành pháp luật, bổ trợ tư pháp (tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản, luật sư, giám định tư pháp...) được triển khai có hiệu quả và đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, công tác tư pháp thời gian qua còn có mặt tồn tại cần khắc phục: Chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật tuy đã được cải thiện song vẫn chưa đáp ứng yêu cầu

[19] Tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền đạt 67,1%, giảm 17,7%; tỷ lệ giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền đạt 82,9%, giảm 6,8% so với cùng kỳ năm 2020.

nhiệm vụ đặt ra, nhất là ở cấp huyện, cấp xã[20]; hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa cao, chưa thật sự đi sâu và đời sống Nhân dân.

Ban pháp chế đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo một số nhiệm vụ sau:

- Tăng cường vai trò quản lý xã hội bằng pháp luật và nâng cao chất lượng công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của cấp huyện, cấp xã theo quy định;

- Có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các hoạt động đối ngoại trên các mặt công tác, vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Báo cáo của Viện trưởng Kiểm sát nhân dân tỉnh về kết quả công tác Kiểm sát năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế nhận thấy công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) hai cấp tiếp tục được tăng cường và đạt nhiều kết quả tích cực[21]. Việc kiểm sát hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật; không để xảy ra oan, sai hoặc vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động tố tụng. Tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm được Tòa án nhân dân (TAND) chấp nhận đạt 100%, vượt 30% so với chỉ tiêu Nghị quyết của Quốc hội giao[22]. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động, án hành chính; kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, kiểm sát thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm thường xuyên, kịp thời phát hiện những sai sót, vi phạm để kháng nghị, kiến nghị và được các cơ quan liên quan tiếp thu, chấn chỉnh, khắc phục[23].

---

[20] Việc xác định thể thức văn bản; thẩm quyền ban hành, nội dung văn bản ở cấp huyện , cấp xã còn là khâu yếu; công tác soạn thảo còn hạn chế ở việc tham mưu xác định nội dung, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của một số văn bản; chất lượng soạn thảo văn bản chưa đảm bảo yêu cầu; Nội dung góp ý dự thảo, thẩm định dự thảo văn bản QPPL…còn hạn chế, dẫn đến trường hợp văn bản QPPL trình thông qua và ban hành chưa đảm bảo về thẩm quyền, thể thức, trình tự thủ tục, thời gian theo Luật định.

[21] Trong năm 2021, VKSND hai cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết 699 tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố, tăng 209 tin so với cùng kỳ năm 2020 (đã giải quyết 575 tin, đạt 82,3%; đang giải quyết 89 tin); kiểm sát 100% số vụ án hình sự kể từ khi mới khởi tố (*Trong giai đoạn điều tra: thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 1.080 vụ/1.773 bị can, tăng 337 vụ/576 bị can so với cùng kỳ 2020. Trong giai đoạn truy tố: Viện kiểm sát hai cấp đã giải quyết 838 vụ/1.476 bị can, đạt tỷ lệ 97,1%. Trong giai đoạn xét xử: thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử 999 vụ/1.715 bị cáo ở trình tự sơ thẩm, tăng 347vụ/646 bị can so với cùng kỳ; 73 vụ/102 bị cáo ở trình tự phúc thẩm, tăng 20 vụ/46 bị can so với cùng kỳ; tham gia xét xử 476 vụ/792 bị cáo theo trình tự sơ thẩm, 64 vụ/86 bị cáo theo trình tự phúc thẩm*).

[22] Nghị quyết 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội giao tỷ lệ các kháng nghị phúc thẩm được Tòa án chấp nhận đạt trên 70%.

[23] VKSND hai cấp đã kịp thời phát hiện, ban hành: 16 kiến nghị trong hoạt động điều tra và 12 kiến nghị phòng ngừa vi phạm, tội phạm đối với các cơ quan trên địa bàn tỉnh; 11 kiến nghị đối với Tòa án trong hoạt động xét xử án hình sự; 28 kiến nghị liên quan đến việc bắt, tạm giữ, tạm giam; 07 kiến nghị đối với cơ quan THAHS

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát của VKSND hai cấp còn một số hạn chế: Tình trạng án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung ở các giai đoạn còn xảy ra[24]; VKSND cấp huyện chưa kịp thời phát hiện vi phạm hoặc có tâm lý nể nang, né tránh, ngại kháng nghị dẫn đến VKSND cấp tỉnh phải kháng nghị phúc thẩm[25].

Ban Pháp chế đề nghị, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp cần tiếp tục nâng cao trách nhiệm trong thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, nhằm hạn chế mức thấp nhất án trả hồ sơ để điều tra bổ sung; tăng cường kiểm sát chặt chẽ để nâng cao tỷ lệ xử lý tin báo, tố giác tội phạm, tránh bỏ lọt tội phạm; quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên, nhất là ở cấp huyện nhằm chủ động phát hiện các sai phạm của các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức có liên quan để kháng nghị, kiến nghị theo quy định. Đồng thời, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp mà ngành Kiểm sát đã đề ra trong năm 2022.

3. Báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh về kết quả công tác của ngành Tòa án năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Ban Pháp chế cơ bản tán thành với báo cáo của TAND tỉnh. Trong năm 2021, công tác giải quyết, xét xử các loại án của TAND hai cấp đạt kết quả tích cực[26], một số chỉ tiêu công tác đạt và vượt chỉ tiêu yêu cầu của Quốc hội (*án hình sự đạt 90%, vượt 02%; án dân sự đạt 80%, vượt 02%; án hành chính đạt 79%, vượt 19%*). Chưa phát hiện trường hợp nào kết án oan người vô tội; hình phạt mà Tòa án áp dụng cơ bản bảo đảm nghiêm minh, đúng pháp luật. Tỷ lệ hòa giải, đối thoại thành trong giải quyết, xét xử các loại án hành chính, dân sự, hôn nhân gia đình khá cao[27]. Tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan đảm bảo yêu cầu theo Nghị quyết của Quốc hội đề ra[28].

Tuy nhiên, trong công tác giải quyết, xét xử án của TAND hai cấp còn có vi phạm, dẫn đến VKSND hai cấp phải ban hành 13 kháng nghị[29]; 17 bản kiến nghị[30] và các kháng nghị, kiến nghị đều được Tòa án chấp nhận. Tỷ lệ án bị hủy, bị sửa tuy vẫn đạt yêu cầu so với chỉ tiêu của Quốc hội, nhưng tăng so với cùng kỳ năm 2020[31].

Công an huyện, 45 kiến nghị đối với UBND cấp xã; 18 kiến nghị đối với cơ quan THADS hai cấp...và đều được chấp nhận.

[24] TAND trả hồ sơ cho VKSND để điều tra bổ sung 10 vụ/53 bị can (Trong đó: cấp tỉnh 03 vụ/32 bị can; cấp huyện 07 vụ/21 bị can, bị cáo).

[25] Trong năm 2021, VKSND cấp tỉnh đã ban hành 07 kháng nghị.

[26] Tỷ lệ giải quyết các loại án đạt 90,3%, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm 2020.

[27] Tỷ lệ hòa giải thành đạt 69% tổng số các vụ án dân sự sơ thẩm đã giải quyết; đối thoại thành đạt tỷ lệ 16% trong số các án hành chính đã giải quyết.

[28] Nghị quyết 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 yêu cầu: *"tổng số bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án"*. Trong năm 2021, tổng số án bị hủy, bị sửa của TAND hai cấp tỉnh Cao Bằng là 25 vụ/1.859 vụ đã giải quyết, chiếm tỷ lệ 1,34%.

[29] Kháng nghị 08 vụ án hình sự và 05 vụ án dân sự.

[30] Gồm: 11 kiến nghị về hình sự, 05 kiến nghị về dân sự và 01 kiến nghị về thi hành án hình sự.

[31] Trong năm 2020, tỷ lệ án bị hủy, bị sửa của TAND hai cấp tỉnh Cao Bằng là 0,95%.

Ban Pháp chế nhất trí với nhiệm vụ công tác ngành Tòa án đã đề ra trong năm 2022 đồng thời đề nghị ngành TAND:

- Nâng cao chất lượng và tỷ lệ xét xử, giải quyết các loại án; đồng thời đẩy nhanh tiến độ xét xử, giải quyết các vụ án tránh để tình trạng án bị kéo dài, quá hạn.

- Có biện pháp tích cực, hiệu quả nhằm hạn chế thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán; nghiêm túc khắc phục và giảm thiểu các vi phạm, thiếu sót đã được VKSND chỉ ra.

- Tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền địa phương và các ngành liên quan trong việc xét xử các vụ án trọng điểm, có tính chất nghiêm trọng được dư luận và xã hội quan tâm. Triển khai tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong hoạt động xét xử tại địa phương.

4. Báo cáo của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh về kết quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022

Năm 2021, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao[32], cơ quan Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Cao Bằng đã hoàn thành đạt và vượt cả 2 chỉ tiêu về việc và về tiền[33] so với chỉ tiêu cấp trên giao; công tác theo dõi thi hành án hành chính được triển khai thực hiện tốt; công tác phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan hữu quan tiếp tục được duy trì và thực hiện có hiệu quả.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác THADS còn một số hạn chế, khó khăn: Số tiền chuyển kỳ sau giải quyết khá cao (*55 tỷ 911 triệu 194 nghìn đồng, chiếm 49,24% tổng số tiền phải thi hành năm 2021)*; còn có một số sai sót trong công tác nghiệp vụ dẫn đến VKSND hai cấp ban hành 18 kiến nghị yêu cầu khắc phục[34].

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị Cục THADS tỉnh trong thời gian tới cần quan tâm thực hiện một số nội dung sau:

- Có lộ trình, kế hoạch cụ thể nhằm nâng cao số lượng, tỷ lệ thi hành án về việc và về tiền trên tổng số án phải thi hành án; hạn chế ở mức thấp nhất số tiền có điều kiện thi hành nhưng chưa thi hành xong phải chuyển kỳ sau.

---

[32] Năm 2021, Cục THADS tỉnh Cao Bằng được Tổng cục THADS giao chỉ tiêu thi hành xong 83,5% về việc và 41,6% về tiền.

[33] Thi hành xong 2.648 việc/ 2.740 việc có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 96,64%, vượt 13,14% so với chỉ tiêu Tổng cục giao; thi hành xong 55.565.389.000 đồng/76.014.736.000 đồng có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 73,1%, vượt 31,5% so với chỉ tiêu Tổng cục giao.

[34] Nguồn: Báo cáo số 2707BC-VKSCB ngày 17/11/2021.

- Có giải pháp hiệu quả để chấn chỉnh, khắc phục triệt để những sai phạm mà VKSND hai cấp đã chỉ ra; đồng thời tăng cường bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức để hạn chế xảy ra sai phạm trong thời gian tới.

- Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm nâng cao tỷ lệ đương sự tự nguyện thi hành án; kiên quyết thi hành đối với các trường hợp có điều kiện thi hành án nhưng cố tình chây ỳ, trốn tránh không thi hành án.

II. ĐỐI VỚI CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT TRÌNH KỲ HỌP

1. Dự thảo Nghị quyết quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Qua nghiên cứu Tờ trình số 3201/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh và thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Ban Pháp chế HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

- Về hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi thẩm tra: Chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 124 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020): Thiếu Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Về sự cần thiết và thẩm quyền ban hành: Để bảo đảm điều kiện sống tối thiểu cho người dân, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về cư trú và chính sách an sinh xã hội của địa phương, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về diện tích nhà ở tối thiểu làm điều kiện để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Cư trú năm 2020.

- Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng phù hợp với quy định tại khoản 3, Điều 20 Luật Cư trú năm 2020. Quá trình xây dựng dự thảo được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đã được Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

- Nội dung dự thảo: Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với các nội dung của dự thảo. Tuy nhiên, để phù hợp với quy định của Luật Cư trú và đảm bảo quy định về thể thức kỹ thuật trình bày văn bản, Ban Pháp chế đề nghị:

+ Phần tên gọi của dự thảo Nghị quyết, sửa lại như sau:

NGHỊ QUYẾT

Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

+ Tại phần căn cứ: Bỏ căn cứ "*Nghị định số 154/2020/NĐ-CP....*".

+ Bố cục lại nội dung dự thảo Nghị quyết gồm 3 Điều, cụ thể:

"**Điều 1.** Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là 08 m^2 sàn/người.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày.... tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày .... tháng 12 năm 2021./."

+ Về nơi nhận: Bỏ "Chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh"; thay cụm từ "Cổng Thông tin điện tử tỉnh Cao Bằng" bằng cụm từ "Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh".

Sau thẩm tra, cơ quan soạn thảo đã bổ sung đầy đủ hồ sơ và tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết. Ban Pháp chế nhất trí trình kỳ họp xem xét thông qua.

2. Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với Phó Trưởng Công an xã, thị trấn thôi việc do thực hiện tổ chức Công an xã chính quy trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Trên cơ sở Tờ trình số 3183/TTr-UBND ngày 19/11/2021 và thẩm tra dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

- Về hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi thẩm tra: Qua xem xét Bản Tổng hợp ý kiến góp ý đối với Dự thảo Nghị quyết cho thấy cơ quan soạn thảo mới chỉ gửi xin ý kiến đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan mà chưa lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị quyết (*Phó Trưởng Công an xã, thị trấn trên địa bàn thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết).*

- Về thẩm quyền và sự cần thiết ban hành: Dự thảo nghị quyết được xây dựng đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức; việc đề nghị ban hành nghị quyết là cần thiết, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhằm cụ thể hóa quy định tại khoản 2, Điều 12 Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy.

- Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết, đề nghị sửa lại như sau:

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với Phó Trưởng Công an xã, thị trấn thôi việc do tổ chức Công an xã chính quy trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

- Tại phần căn cứ ban hành, đề nghị sửa lại: "*Xét Tờ trình số....; **Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh**; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*".

- Về nội dung của dự thảo Nghị quyết:

+ Tại Điều 1: Bỏ cụm từ "*thực hiện*" và quy định tại điểm b, khoản 2 về "*Đối tượng không áp dụng chính sách*".

+ Mức chính sách hỗ trợ: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định mức hỗ trợ cụ thể hoặc rà soát, sắp xếp lại câu từ đảm bảo dễ hiểu, dễ thực hiện khi Nghị quyết được ban hành.

+ Bổ sung quy định về thời gian thực hiện Nghị quyết: Trong quý I/2022.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị các đại biểu HĐND tỉnh tiếp tục nghiên cứu, thảo luận và trình kỳ họp HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định một số chế độ, định mức bảo đảm cho hoạt động của hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Cao Bằng nhiệm kỳ 2021 - 2026

Qua xem xét nội dung Tờ trình số 340/TTr-HĐND ngày 19/11/2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và thẩm tra dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế HĐND có ý kiến như sau:

- Về sự cần thiết và thẩm quyền ban hành: Để có cơ sở thực hiện đảm bảo các điều kiện hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Cao Bằng trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số chế độ, định mức chi bảo đảo cho hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Cao Bằng nhiệm kỳ 2021 – 2026 là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung của dự thảo Nghị quyết: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát các nội dung chi, mức chi đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn, khả năng cân đối ngân sách của địa phương. Cụ thể:

+ Tại điểm k, khoản 1, Điều 4 của dự thảo, đề nghị quy định rõ: "*Chế độ làm thêm giờ của đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách*".

+ Tại khoản 3, Điều 6 của dự thảo về chi hỗ trợ tiếp xúc cử tri: Đề nghị bổ sung mức chi ở cả cấp huyện và cấp xã.

+ Điều chỉnh lại một số mức chi cho phù hợp như: Chi chế độ khám, chăm sóc sức khỏe định kỳ hàng năm (*quy định tại khoản 5, Điều 8 của dự thảo*); tăng mức chi hỗ trợ đối với chức danh Trưởng ban kiêm nhiệm ở cấp huyện từ 0,3 lên 0,35 bằng với mức chi tại Nghị quyết 16/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh (*quy định tại khoản 2, Điều 9 của dự thảo)*.

+ Gộp khoản 7, Điều 8 với điểm b, khoản 4, Điều 10 của dự thảo thành một nội dung và sắp xếp lại cho hợp lý để đảm bảo thực hiện được ở cả 3 cấp.

- Về nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết: Đề nghị Ban Kinh tế - Ngân sách khi thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp chính quyền địa phương năm 2022, thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và dự thảo Nghị quyết Quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có ý kiến với cơ quan soạn thảo nghiên cứu bố trí nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động của HĐND cấp huyện và cấp xã theo nội dung Nghị quyết này, nhất là các nội dung hoạt động theo Luật định (*hoạt động kỳ họp, hoạt động tiếp xúc cử tri và hoạt động giám sát*).

Sau thẩm tra, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung dự thảo Nghị quyết theo quy định. Ban Pháp chế nhất trí trình kỳ họp xem xét thông qua.

4. Dự thảo Nghị quyết giao biên chế công chức trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Cao Bằng năm 2022

Qua xem xét nội dung Tờ trình số 3281/TTr-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh và thẩm tra dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

- Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành nghị quyết*:* Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết giao biên chế công chức trong các cơ quan HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022 là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019).

- Về phương án giao biên chế công chức năm 2022: Ban pháp chế cơ bản nhất trí với phương án giao biên chế công chức năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị trong dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh có ý kiến giải trình làm rõ thêm một số nội dung sau:

+ Căn cứ và lý do cụ thể để phân bổ tăng, giảm biên chế cho các cơ quan, đơn vị, địa phương;

+ Việc giao chỉ tiêu giảm 10 biên chế so với năm 2021 tại các đơn vị hành chính cấp huyện sau thực hiện sắp xếp (Hà Quảng, Trùng Khánh, Quảng Hòa) có phù hợp hay không khi các đơn vị này đang phải giải quyết số cán bộ dôi dư sau sáp nhập;

+ Lý do số lượng biên chế giao năm 2021 chưa sử dụng tại một số sở, ngành còn nhiều (*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 10 biên chế; Văn phòng UBND tỉnh: 10 biên chế*) nhưng năm 2022 không thực hiện cắt giảm, thậm chí còn giao tăng.

- Về nội dung dự thảo Nghị quyết, đề nghị sửa lại như sau:

+ Thống nhất giữa tên gọi của Tờ trình và dự thảo Nghị quyết, đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các nội dung cho phù hợp để đảm bảo quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo luật định.

Ban Pháp chế nhất trí trình kỳ họp xem xét, quyết định.

5. Dự thảo Nghị quyết phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội có tính chất đặc thù tỉnh Cao Bằng năm 2022

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

- Về thẩm quyền ban hành và sự phù hợp của dự thảo Nghị quyết: Việc HĐND tỉnh phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội có tính chất đặc thù là đúng và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về căn cứ ban hành: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung căn cứ giao biên chế sự nghiệp đối với các tổ chức hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh.

- Về nội dung của dự thảo Nghị quyết: Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với phương án phân bổ biên chế sự nghiệp năm 2022 mà dự thảo Nghị quyết đã đưa ra. Tuy nhiên, thực tế cho thấy biên chế sự nghiệp ngành Giáo dục - Đào tạo đang gặp rất nhiều khó khăn, số lượng giáo viên còn thiếu nhiều so với định mức quy định. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, bố trí đủ số lượng giáo viên giảng dạy ở các cấp học trong năm học 2022 - 2023.

- Để đảm bảo quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo luật định, Ban đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại các nội dung cho phù hợp.

Ban Pháp chế nhất trí trình kỳ họp xem xét thông qua.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế trình kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026./.

Nơi nhận:
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trưởng, Phó các phòng + CV;
- Lưu: VT.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Nông Văn Tuân